TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HS.ST
Ngày: 15/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm:

1. Ông Vương Hoàng P, Chủ tịch Hội luật gia huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Huỳnh Ngọc Song, Giám đốc Trung tâm dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tươi, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại Trường tiểu học ấp Hương Phụ B, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành; Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phạm Hoàng P, sinh năm 1981;

- Nơi đăng ký thường trú: số 03, Khóm 3, Phường 1, thành phố Trà Vinh, Trà Vinh;

- Nơi cư trú: Số 03, Khóm 3, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; cha: Phạm Hoàng Việt, sinh năm 1957 (đã chết); mẹ: Hồ

Thị Kim Hoa, sinh năm 1959; anh, chị, em ruột 01 người, sinh năm 1984; vợ: Trần Thị Cẩm Loan, sinh năm 1985;

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nới cư trú" từ ngày 15/5/2017 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa);

- Tiền án: không;

- Tiền sự: Bị cáo Phạm Hoàng P bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 19/6/2016 của Công an phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; ngày 04/11/2016, Phúc chấp hành xong quyết định xử phạt (bút lục số 30); đến ngày 20/4/2017 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

** Người bị hại*:

1. Ông Sơn M, sinh năm 1966 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

2. Bà Kim Thị C, sinh năm 1970 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp Tân Ngại, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

** Nhân chứng*:

1. Anh Lâm Kim Rên, sinh năm 1973 (vắng mặt không lý do);

2. Anh Thạch Tịnh, sinh năm 1997 (vắng mặt không lý do);

Cùng địa chỉ: ấp Tân Ngại, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Ông Hồ Thanh Hoàng, sinh năm 1965 (vắng mặt không lý do);

Địa chỉ: Số 41, Khóm 5, Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Hoàng P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố về hành vi phạm tội thể hiện như sau:

Vào chiều ngày 20/4/2017, bị cáo Phạm Hoàng P một mình điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 84B1-394.03 (mượn của ông Hồ Thanh Hoàng, làm phương tiện đi phụ hồ xây dựng) từ nhà của bị cáo đến ấp Tân Ngại, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để tìm bạn. Khi ngang nhà của ông Sơn M, ngụ

ấp Tân Ngại, xã Lương Hòa A, lúc này khoảng 17 giờ, bị cáo Phúc nhìn thấy nơi tiếp giáp giữa hành lang nhà và sân nhà của ông M có nhiều bao nylon màu đỏ đựng đầy lúa, chất thành đống và không có người trông giữ, nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm một trong số các bao có đựng lúa kể trên bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Liền ngay sau đó, bị cáo điều khiển xe vào trong sân nhà của ông M, đến gần chỗ các bao lúa dừng xe và đi đến dùng tay kéo lê một bao lúa ra khỏi đống lúa bao đến bên chỗ xe mô tô, bị cáo khiêng bao lúa để lên xe thì ông Lâm Kim Rên phát hiện truy hô và đến bắt quả tang đối với bị cáo Phạm Hoàng P cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 bao nylon màu đỏ đựng đầy lúa, trên bao có ghi chữ số 532; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Daelim biển số 84B1-394.03. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã tiến hành kiểm tra xác định trọng lượng lúa đựng trong bao nylon có ghi chữ số 532 do bị cáo Phạm Hoàng P lấy trộm của ông Sơn M như nêu trên, kết quả trọng lượng cân nặng 57,5 kg. Theo lời khai của ông Sơn M và vợ ông là bà Kim Thị C, loại lúa đựng trong bao nylon do bị cáo Phạm Hoàng P lấy trộm là loại giống lúa OM 4900. Ngày 24/4/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với bao lúa có chứa đựng lúa bên trong trọng lượng 57,5kg do bị cáo Phạm Hoàng P lấy trộm của ông Sơn M. Ngày 28/4/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành xác định giá trị của bao và lượng lúa OM 4900 bên trong trọng lượng nêu trên tương ứng thành tiền là 375.050 đồng.

Tại cáo trạng số 39/VKS-HS ngày 14/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Về tang vật: Trước khi kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành đã quyết định xử lý vật chứng giao trả lại cho ông Sơn M 01 bao chứa đầy lúa đã thu giữ nêu trên; trả cho ông Hồ Thanh Hoàng 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Daelim biển số 84B1-394.03.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hoàng P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố; trong quá trình tiến hành tố tụng tại cơ quan điều tra bị cáo không bị bức cung, không bị cưỡng ép, lời khai của bị cáo là tự giác, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo; yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay qua tranh luận công khai, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, luận tội kết luận bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo lấy trộm được thu hồi, giao trả lại cho người bị hại, sau khi bị bắt giữ bị cáo đã thật thà khai báo và thành khẩn nhận tội, hối lỗi tại phiên tòa; bị cáo có thân nhân là người có công với nước (ông ngoại bị cáo) đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giãm nhẹ như phân tích tại Điều 46, Điều 33 và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm được thu hồi giao lại cho bị hại nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được Thẩm phán thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Không khiếu nại về hành vi, văn bản tố tụng của Thẩm phán, Thư ký của Tòa án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hoàng P đã khai, thừa nhận thực hiện hành vi lấy cắp tài sản của ông Sơn M một bao lúa, loại lúa giống OM 4900 bên trong trọng lượng 57,5 kg tương ứng thành tiền là 375.050 đồng. Lời nhận tội của bị cáo Phạm Hoàng P phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố, tang vật thu giữ, phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nhân chứng (các bút lục số 34 đến 46, 48 đến 57, 65 đến 69, 71 đến 78). Tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị không lớn chỉ với số tiền 375.050 đồng, nhưng trước khi phạm tội lần này, bị cáo Phạm Hoàng P bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 19/6/2016 của Công an

phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; ngày 04/11/2016 bị cáo Phúc chấp hành xong quyết định xử phạt (bút lục số 30); đến ngày 20/4/2017 bị cáo tiếp tục phạm tội là chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, nên hành vi phạm tội của bị cáo Phúc cấu thành tội trộm cắp theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như luận tội và đề đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm, chiếm đoạt đến tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đều được xử lý nghiêm khắc.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của ông Sơn M, bị cáo có nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xử lý về hình sự, nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân không qua lao động chính đáng, hợp pháp bị cáo vẫn bất chấp khi không thấy chủ sở hữu tài sản, lén lúc, cố ý thực hiện hành vi phạm tội lấy cắp tài sản lấy tiền mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi đó của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, cần thiết phải cách ly, cho bị cáo một mức án có thời hạn để giáo dục bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tài sản bị cáo lấy trộm giá trị không lớn, được thu giữ và giao trả lại cho người bị hại; khi bị bắt giữ có thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội tại phiên tòa, bị cáo có thân nhân là người có công với nước (ông ngoại bị cáo) đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Phạm Hoàng P từ 03 tháng đến 06 tháng tù là có căn cứ nghĩ nên chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị cáo Phạm Hoàng P lấy trộm được giao trả cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Phạm Hoàng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung 2009).

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng P 03 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phạm Hoàng P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- CC.THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người bị hại, người có liên quan;
- Lưu.

Lê Văn Hùng